TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH TÂN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 327/2024/HS-ST
Ngày 05/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tín

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Tý

Bà Trần Thị Thiếu Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Lệ - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Hạnh Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 336/2024/TLST- HS ngày 14/10/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 474/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo:

1/Đ T K; Sinh năm: 1992 tại B Đ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 8, thôn P Đ, xã P T, huyện T P, tỉnh B Đ; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 08/12 con ông Đ V T(Chết) và bà T T L, sinh năm 1961; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt từ ngày 12/5/2024 đến ngày 21/5/2024 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại*(Có mặt)*.

2/N T V; Sinh năm: 1982 tại B Đ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 35/2 đường Đ Đ T, phường Đ Đ, thị xã A N, tỉnh B Đ; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 09/12, Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Phụ xe; Con ông N Đ H và bà T T T, sinh năm 1961; hoàn cảnh gia đình: Có vợ tên T T B H, sinh năm 1987 và 01 con sinh năm 2010; tiền án:

Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt từ ngày 12/5/2024 đến ngày 21/5/2024 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại*(Có mặt)*.

3/H K D; Sinh năm: 1997 tại B Đ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 5 thôn P T, xã M H, huyện P M, tỉnh B Đ; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tài xế xe; trình độ học vấn: 12/12; Con ông H K N, sinh năm 1965 và bà N T C, sinh năm 1967; hoàn cảnh gia đình: Có vợ tên L T T M, sinh năm 1997; tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt từ ngày 12/5/2024 đến ngày 21/5/2024 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại*(Có mặt)*.

4/L A D; Sinh năm: 1989 tại B Đ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 73 đường T P, phường B Đ, thị xã A N, tỉnh B Đ; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Lái xe; Con ông L Đ N, sinh năm 1960 và bà Đ T L, sinh năm 1964; Hoàn cảnh gia đình: Có vợ tên P T H, sinh năm 1990, có 01 con sinh năm 2015; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân 01; Ngày 21/11/2022 bị Công an thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc". Ngày 06/12/2022 bị cáo đã đóng tiền phạt. Bị cáo bị bắt từ ngày 12/5/2024 đến ngày 21/5/2024 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại*(Có mặt)*.

5/P S P; Sinh năm: 1980 tại B Đ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 51 đường T C, phường N H, thị xã A N, tỉnh B Đ; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: lái xe; con ông P T D(chết) và bà Đ T N(chết); hoàn cảnh gia đình: Có vợ tên M T H, sinh năm 1983 và có 02 con sinh lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2009; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt từ ngày 12/5/2024 đến ngày 21/5/2024 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại*(Có mặt)*.

6/Đ T D; Sinh năm: 1997 tại B Đ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn A L 2, xã M H, huyện P M, tỉnh B Đ; Chỗ ở: Số 566/197/25 đường N T S, phường 5, quận G V, Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Công nhân; Con ông Đ Đ N, sinh năm 1970 và bà H T C, sinh năm 1970; Hoàn cảnh gia đình: Có vợ tên P T T A, sinh năm 1998 và có 01 con sinh năm 2019; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt từ ngày 13/5/2024 đến ngày 21/5/2024 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại*(Có mặt)*.

7/N T T; Sinh năm: 2002 tại B Đ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 71/4 đường B T X, phường Đ Đ, thị xã A N, tỉnh B Đ; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Phụ xe; Con ông N V H, sinh năm 1969 và bà L T L, sinh năm 1971; Hoàn cảnh gia đình chưa có vợ; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt từ ngày 12/5/2024 đến ngày 21/5/2024 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại*(Có mặt)*.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông P Q C, sinh năm 1984; Trú tại: Số 46 đường Đ D T, phường Đ Đ, thị xã A N, tỉnh B Đ(Vắng mặt).

Người làm chứng:

1/Ông Đ Đ H, sinh năm 1972; Trú tại: Số 150/37/32 đường 26/3, phường B H H, quận B T, Thành phố Hồ Chí Minh(Vắng mặt)

2/Ông Nguyễn Xuân Chiến, sinh năm 1952; Trú tại: Số 79/51/20 đường số 4, phường B H H, quận B T, Thành phố Hồ Chí Minh(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 30 phút, ngày 12/5/2024, Đội Cảnh sát hình sự Công an quận Bình Tân phối hợp cùng Công an phường Bình Hưng Hòa kiểm tra trên thùng xe tải đang đậu tại bãi xe số 39 (Địa chỉ số 39-41 đường số 18, khu phố 1, phường B H H, quận B T) thì phát hiện và bắt quả tang một nhóm đối tượng đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức lắc bầu cua, thu giữ tại hiện trường số tiền 9.250.000 đồng và một số dụng cụ dùng để đánh bạc. Tại thời điểm kiểm tra, có khoảng 03 đến 04 đối tượng đã bỏ chạy thoát khỏi hiện trường vụ án. Còn lại 07 đối tượng bị bắt giữ gồm Đ T K, Đ T D, H K D, L A D, P S P, N T V và N T T. Vụ việc sau đó được chuyển đến Cơ quan CSĐT – Công an quận Bình Tân để điều tra theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ:

- 01 bàn giấy bầu cua, 03 hột bầu cua, 01 dĩa bằng nhôm, 01 tô bằng nhôm. Đây là các dụng cụ dùng để đánh bạc.

- Số tiền 9.250.000 đồng. Đây là số tiền thu giữ tại bàn đánh bầu cua của các đối tượng (Trong đó, thu giữ của K 2.000.000 đồng; thu giữ của D 50.000 đồng; thu giữ của D 800.000 đồng; thu giữ của D 400.000 đồng; thu giữ của T 100.000

đồng; còn lại số tiền 5.900.000 đồng các đối tượng không thừa nhận của bản thân).

- Số tiền 4.925.000 đồng. Đây là số tiền thu giữ trên người các đối tượng dùng để đánh bạc (Trong đó, thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của K 275.000 đồng; thu giữ trên tay của D 150.000 đồng; thu giữ trong ví để túi quần phía sau của D 1.700.000 đồng; thu giữ trong ví để túi quần phía sau của P 1.500.000 đồng; thu giữ trên tay của V 700.000 đồng; thu giữ trên tay của T 600.000 đồng).

- Số tiền 3.000.000 đồng. Đây là số tiền thu giữ trong túi quần phía sau bên phải của Đ T K nhằm mục đích đổ dầu cho xe tải. Đã nộp kho bạc Nhà nước quận Bình Tân.

Các vật chứng thu giữ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Tân tạm giữ, chờ xử lý.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra, các bị cáo khai nhận: Vào ngày 12/5/2024, tại thời điểm bị bắt quả tang, trên thùng xe tải biển số 77H-052.41 đang đậu tại bãi xe 39, địa chỉ số 39 - 41 đường số 18, phường B H H, quận B T do Đ T K đứng ra làm cái, thắng thua trực tiếp với người đánh bạc tham gia cá cược bằng hình thức lắc bầu cua từ 10 giờ đến 12 giờ 30 phút cùng ngày. Trước đó, có 01 người đàn ông (không rõ lai lịch) mang theo một số vật dụng dùng để chơi đánh bạc bằng hình thức đánh bầu cua, leo lên thùng xe tải của K rủ chơi, K đồng ý. Dụng cụ chơi gồm:

+ Một bàn bầu cua: Bàn bầu cua bằng giấy hình chữ nhật, gồm 6 ô dạng nhỏ, vẽ hình 6 linh vật khác nhau. Trong đó, ba con hàng trên là Nai, Bầu, Gà (trên cạn) và ba con hàng dưới là Tôm, Cua, Cá (dưới nước).

+ Ba viên xúc xắc: sẽ có 3 viên xúc xắc bằng giấy, giống nhau. Mỗi viên gồm 6 mặt và cũng in hình 6 linh vật tương tự như trong bàn bầu cua.

+ Chén và đĩa: Bộ chén đĩa được dùng để lắc xúc xắc. Các bị cáo sử dụng chén đĩa bằng nhôm để lắc bầu cua.

Cách thức chơi như sau: K là người làm cái, lắc bầu cua thắng thua trực tiếp với người đánh bạc gồm D, D, V, P, D và T. Mỗi người đặt cược trung bình từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng và mỗi hình bầu cua chỉ nhận cược không quá 300.000 đồng. Khi chơi, người đánh bạc sẽ đặt cược trực tiếp vào hình một con vật: Nếu con vật này xuất hiện trên ba quả xúc xắc thì người đánh bạc sẽ được trả tiền thưởng theo tỉ lệ cược đã đặt. Ví dụ, nếu người đánh bạc đặt cược con nai 50.000 đồng, ba viên xúc xắc xuất hiện 01 hình con nai thì người đánh bạc

thắng 50.000 đồng, ba viên xúc xắc xuất hiện 02 hình con nai thì người đánh bạc thắng 100.000 đồng, ba viên xúc xắc xuất hiện 03 hình con nai thì người đánh bạc thắng 150.000 đồng. Ngoài ra, người đánh bạc cũng có thể đặt cược trên hình một con vật khác nhau trong cùng một ván cược. Ví dụ, người đánh bạc đặt 50.000 đồng vào hình bầu và 100.000 đồng vào hình nai trong một ván cược.

Cách đặt cược tả: Nếu người chơi số 01 đặt cược hình 01 con vật ví dụ là bầu, người chơi số 02 đánh tả hình bầu sang hình con vật khác ở đây là nai thì người chơi số 02 trực tiếp thắng thua với người làm cái và người chơi số 01. Kết quả, nếu trong ba viên xúc xắc xuất hiện hình con nai thì người chơi số 02 sẽ thắng cược người làm cái, nếu trong ba viên xúc xắc xuất hiện hình con bầu thì người chơi số 01 sẽ thắng cược người chơi số 02, nếu trong ba viên xúc xắc không xuất hiện cả hình con bầu và hình con nai thì người làm cái sẽ thắng cược người chơi số 01 và người chơi số 02.

Cụ thể số tiền đặt cược và số tiền tham gia đánh bạc của từng người đánh bạc như sau:

* *Nhà cái*: Đ T K, thắng thua trực tiếp với các người đánh bạc tham gia cá cược; tại thời điểm bị bắt quả tang, các con bạc đánh bạc cá cược với K tổng số tiền 9.250.000 đồng; chưa rõ thắng thua thì bị bắt quả tang. Trước khi tham gia đánh bạc, K mang theo 7.000.000 đồng, trong đó số tiền K sử dụng tham gia cá cược là 4.000.000 đồng, còn lại 3.000.000 đồng K cất ở túi quần phía sau bên phải để đổ dầu xe tải.

* *Những người đánh bạc tham gia đặt cược*:

1. Đ T D mang theo số tiền 500.000 đồng để tham gia đánh bạc. D chơi được 06 ván: 02 ván thắng và 04 ván thua, mỗi ván D đặt cược 50.000 đồng, tổng cộng thua số tiền 300.000 đồng, còn lại 200.000 đồng. Tại thời điểm bị bắt quả tang, D đang chơi ván thứ 07, đặt hình con cua 50.000 đồng, chưa rõ thắng thua. Cơ quan chức năng thu giữ của D số tiền 50.000 đồng đang đặt cược trên chiếu bạc và số tiền 150.000 đồng D đang cầm trên tay. Tất cả đều là tiền dùng để đánh bạc.

2. H K D mang theo số tiền 2.400.000 đồng để tham gia đánh bạc. D chơi được 07 ván, mỗi ván D đặt cược nhiều hình từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, tổng cộng thua số tiền 1.600.000 đồng, còn lại 800.000 đồng. Tại thời điểm bị bắt quả tang, D đang chơi ván thứ 08, đặt hình con cua 50.000 đồng và đặt hình con gà 50.000 đồng, chưa rõ thắng thua. Cơ quan chức năng thu giữ của D số

tiền 100.000 đồng đang đặt cược trên chiếu bạc và số tiền 700.000 đồng D ném lại chiếu bạc. Tất cả đều là tiền dùng để đánh bạc.

3. L A D mang theo số tiền 2.300.000 đồng để tham gia đánh bạc. D chơi được 06 ván, mỗi ván D đặt cược 100.000 đồng, tổng cộng thua số tiền 200.000 đồng, còn lại 2.100.000 đồng. Tại thời điểm bị bắt quả tang, D đang chơi ván thứ 07, đặt hình con cua 100.000 đồng và đặt hình bầu 100.000 đồng, chưa rõ thắng thua. Cơ quan chức năng thu giữ của D số tiền 200.000 đồng đăng đặt cược trên chiếu bạc, số tiền 200.000 đồng D ném lại chiếu bạc và số tiền 1.700.000 đồng D cất trong ví để túi quần phía sau. Tất cả đều là tiền dùng để đánh bạc.

4. P S P mang theo số tiền 1.500.000 đồng để tham gia đánh bạc. Tại thời điểm bị bắt quả tang, P chơi ván đầu tiên theo hình thức đặt cược tả, P không để tiền xuống chiếu bạc để đặt cược mà dùng tiền của V trên bàn đã đặt cược để đặt sang hình bầu cua khác, từ hình con nai sang hình bầu số tiền 50.000 đồng, chưa rõ thắng thua. Cơ quan chức năng thu giữ của P số tiền 1.500.000 đồng trong ví để túi quần phía sau là tiền dùng để đánh bạc.

5. N T V mang theo số tiền 700.000 đồng để tham gia đánh bạc. V chơi nhiều ván, mỗi ván V đặt cược từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng. Tại thời điểm bị bắt quả tang, V đang đặt cược vào hình con nai 50.000 đồng và hình bầu 50.000 đồng. Cơ quan chức năng thu giữ của V số tiền 100.000 đồng V vừa lấy trên chiếu bạc cầm trên tay định bỏ vào túi và số tiền 600.000 đồng cầm trên tay. Tất cả đều là tiền dùng để đánh bạc.

6. N T T mang theo số tiền 1.400.000 đồng, T dùng 200.000 đồng để mua cơm và nước uống, còn lại 1.200.000 đồng dùng để đánh bạc. T chơi nhiều ván, mỗi ván T đặt cược từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, tổng cộng thua số tiền 500.000 đồng, còn lại 700.000 đồng. Tại thời điểm bị bắt quả tang, T dùng tờ tiền 100.000 đồng để đặt cược vào hình con cua 50.000 đồng. Cơ quan chức năng thu giữ của T số tiền 100.000 đồng trên chiếu bạc và số tiền 600.000 đồng cầm trên tay. Tất cả đều là tiền dùng để đánh bạc.

Số tiền 5.900.000 đồng còn lại do đối tượng chưa rõ lai lịch khác tham gia đặt cược, đã chạy khỏi hiện trường tại thời điểm kiểm tra.

Tại bản cáo trạng số 306/CT-VKS ngày 08/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Đ T K; Đ T D; H K D; L A D; P S P; N T V; N T T về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Tất cả các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân sau khi phân tích nội dung vụ án, phân tích chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử :

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 sủa đổi bổ sung 2017 đề nghị xử phạt bị cáo :

Đ T K từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Đánh bạc". Nhưng cho hưởng án treo ấn định thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 sủa đổi bổ sung 2017 đề nghị xử phạt bị cáo Đ T D từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo ấn định thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng .

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 sủa đổi bổ sung 2017 đề nghị xử phạt bị cáo H K D từ 09 tháng đến 01 năm tù. Nhưng cho hưởng án treo ấn định thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 sủa đổi bổ sung 2017 đề nghị xử phạt bị cáo L A D từ 09 tháng đến 01 năm tù. Nhưng cho hưởng án treo ấn định thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 sủa đổi bổ sung 2017 đề nghị xử phạt bị cáo P S P từ 09 tháng đến 01 năm tù. Nhưng cho hưởng án treo ấn định thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 sủa đổi bổ sung 2017 đề nghị xử phạt bị cáo N T V từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo ấn định thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 sủa đổi bổ sung 2017 đề nghị xử phạt bị cáo N T T từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo ấn định thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng. Về hình phạt bổ sung : Không.

Các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị xử lý vật chứng như sau:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 bàn giấy bầu cua, 03 hột bầu cua, 01 đĩa bằng nhôm, 01 tô bằng nhôm. Đây là các dụng cụ dùng để đánh bạc; Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 14.175.000 đồng; Trả lại cho bị cáo Đ T K số tiền 3.000.000 đồng. Đây là số tiền K dùng để đổ dầu cho xe, không liên quan đến hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Trong quá trình điều tra truy tố các bị cáo Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận, nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của họ đã thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]Lời khai nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật vụ án được thu giữ, phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để kết luận. Các bị cáo Đ T K, N T V, H K D, L A D, P S P, Đ T D, N T T đã phạm tội "Đánh bạc" tội danh và hình phạt được qui định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3]Xét hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đánh bạc là một trong những tệ nạn xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, bị pháp luật nghiêm cấm. Ngoài ra, từ việc đánh bạc thường dẫn đến những tội phạm khác và còn gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Chỉ vì muốn có tiền để tiêu xài mà không phải thông qua lao động chân chính, các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội bất chấp hậu quả xảy ra các bị cáo đã ngang nhiên ra các hình thức đánh bạc ăn thua bằng tiền và qua đó thể hiện ý thức xem

thường pháp luật. Hành vi của các bị cáo làm ảnh hưởng đến cuộc sống yên ổn của nhiều gia đình trong cộng đồng xã hội, thậm chí còn gây đổ vỡ hạnh phúc, gia đình ly tán vì tệ nạn cờ bạc nên việc xử lý các bị cáo bằng biện pháp hình sự là cần thiết, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đ T K khai nhận bị cáo là tài xế lái xe tải theo tuyến từ B Đ vào Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi bỏ hàng tại Thành phố T Đ, bị cáo điều khiển xe về bãi xe 39 thuộc địa bàn quận B T. Tại đây có 01 người đàn ông mang theo một số vật dụng dùng để đánh bạc bằng hình thức lắc bầu cua nên rủ bị cáo tham gia thì bị cáo đồng ý, sau đó bị cáo nhận số vật dụng này và trực tiếp chơi lắc bầu cua thắng thua với những người đặt cược, một số người khác thấy vậy cũng leo lên thùng xe tải cùng chơi lắc bầu cua chung với bị cáo. Bị cáo quy định mỗi con bạc chỉ được đặt từ 50 nghìn đến 100 nghìn đồng, và mỗi hình bầu cua chỉ nhận cược không quá 300 nghìn đồng, bị cáo mang theo 7.000.000 đồng, trong đó số tiền bị cáo sử dụng tham gia đánh bạc là 4.000.000 đồng, còn lại 3.000.000 đồng bị cáo cất ở túi quần phía sau bên phải dùng để đổ dầu xe tải.

Bị cáo Đ T D mang theo số tiền 500.000 đồng để tham gia đánh bạc. D chơi được 06 ván: 02 ván thắng và 04 ván thua, mỗi ván D đặt cược 50.000 đồng, tổng cộng thua số tiền 300.000 đồng, còn lại 200.000 đồng. Tại thời điểm bị bắt quả tang, D đang chơi ván thứ 07, đặt hình con cua 50.000 đồng, chưa rõ thắng thua. Cơ quan điều tra thu giữ của D số tiền 50.000 đồng đang đặt cược trên chiếu bạc và số tiền 150.000 đồng D đang cầm trên tay. Tất cả đều là tiền dùng để đánh bạc.

Bị cáo H K D mang theo số tiền 2.400.000 đồng để tham gia đánh bạc. D chơi được 07 ván, mỗi ván D đặt cược nhiều hình từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, tổng cộng thua số tiền 1.600.000 đồng, còn lại 800.000 đồng. Tại thời điểm bị bắt quả tang, D đang chơi ván thứ 08, đặt hình con cua 50.000 đồng và đặt hình con gà 50.000 đồng, chưa rõ thắng thua. Cơ quan điều tra thu giữ của D số tiền 100.000 đồng đang đặt cược trên chiếu bạc và số tiền 700.000 đồng D ném lại chiếu bạc. Tất cả đều là tiền dùng để đánh bạc.

Bị cáo L A D mang theo số tiền 2.300.000 đồng để tham gia đánh bạc. D chơi được 06 ván, mỗi ván D đặt cược 100.000 đồng, tổng cộng thua số tiền 200.000 đồng, còn lại 2.100.000 đồng. Tại thời điểm bị bắt quả tang, D đang chơi ván thứ 07, đặt hình con cua 100.000 đồng và đặt hình bầu 100.000 đồng,

chưa rõ thắng thua. Cơ quan điều tra thu giữ của D số tiền 200.000 đồng đang đặt cược trên chiếu bạc, số tiền 200.000 đồng D ném lại chiếu bạc và số tiền 1.700.000 đồng D cất trong ví để túi quần phía sau. Tất cả đều là tiền dùng để đánh bạc.

Bị cáo P S P mang theo số tiền 1.500.000 đồng để tham gia đánh bạc. Tại thời điểm bị bắt quả tang, P chơi ván đầu tiên theo hình thức đặt cược tả, P không để tiền xuống chiếu bạc để đặt cược mà dùng tiền của V trên bàn đã đặt cược để đặt sang hình bầu cua khác, từ hình con nai sang hình bầu số tiền 50.000 đồng, chưa rõ thắng thua. Cơ quan điều tra thu giữ của P số tiền 1.500.000 đồng trong ví để túi quần phía sau là tiền dùng để đánh bạc.

Bị cáo N T V mang theo số tiền 700.000 đồng để tham gia đánh bạc. V chơi nhiều ván, mỗi ván V đặt cược từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng. Tại thời điểm bị bắt quả tang, V đang đặt cược vào hình con nai 50.000 đồng và hình bầu 50.000 đồng. Cơ quan điều tra thu giữ của V số tiền 100.000 đồng V vừa lấy trên chiếu bạc cầm trên tay định bỏ vào túi và số tiền 600.000 đồng cầm trên tay. Tất cả đều là tiền dùng để đánh bạc.

Bị cáo N T T mang theo số tiền 1.400.000 đồng, T dùng 200.000 đồng để mua cơm và nước uống, còn lại 1.200.000 đồng dùng để đánh bạc. T chơi nhiều ván, mỗi ván T đặt cược từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, tổng cộng thua số tiền 500.000 đồng, còn lại 700.000 đồng. Tại thời điểm bị bắt quả tang, T dùng tờ tiền 100.000 đồng để đặt cược vào hình con cua 50.000 đồng. Cơ quan điều tra đã thu giữ của T số tiền 100.000 đồng trên chiếu bạc và số tiền 600.000 đồng cầm trên tay. Tất cả đều là tiền dùng để đánh bạc.

Đối với số tiền 5.900.000 đồng là tiền đánh bạc còn lại do các đối tượng chưa rõ lai lịch khác tham gia đặt cược, đã chạy khỏi hiện trường tại thời điểm kiểm tra.

Xét tính chất vai trò của từng bị cáo trong vụ án Hội đồng xét xử nhận thấy trong vụ án này bị cáo Đ T K giữ vai trò là người làm cái số tiền đánh bạc của bị cáo lớn hơn các bị cáo khác trong vụ án do đó bị cáo phải chịu mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác. Đối với các bị cáo còn lại tham gia vụ án với vai trò là con bạc, số tiền đánh bạc của mỗi bị cáo cũng khác nhau do đó khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cân nhắc có mức án phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội của mỗi bị cáo. Các bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 9.250.000 đồng, thu giữ trong người của các bị cáo số tiền dùng để đánh bạc là 4.925.000 đồng. Tổng số tiền mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 14.175.000 đồng. Do đó Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đã truy tố

các bị cáo Đ T K, N T V, H K D, L A D, P S P, Đ T D, N T T về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

[4] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Các bị cáo đều có nhân thân tốt, bản thân các bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra và qua diễn biến tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội, tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội mang tính chất nhất thời. Đối với bị cáo L A D mặc dù đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nhưng tính đến ngày phạm tội lần này đã quá thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Do đó Hội đồng xét xử nhận thấy đối với các bị cáo không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội xét cho các bị cáo được hưởng án treo có thời gian thử thách lâu dài cũng đủ răng đe, giáo dục và cải tạo các bị cáo, đồng thời thể hiện được tính nhân đạo của pháp luật nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam đối với người mới phạm tội lần đầu mà biết ăn năn hối cải để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo qui định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự Hội đồng xét xử xét tính chất vụ án, và hoàn cảnh các bị cáo hiện nay đều đi làm thuê thu nhập không ổn định nên quyết định miễn phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp với qui định tại khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự.

[6]Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 14.175.000 đồng là tiền đánh bạc nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 bàn bầu cua bằng giấy, đã qua sử dụng; 03 hột bầu cua bằng giấy đã qua sử dụng; 01 đĩa bằng nhôm; 01 tô bằng nhôm, đã qua sử dụng là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 3.000.000 đồng thu giữ của bị cáo Đ T K không liên quan đến việc đánh bạc nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Khoản 1 Điều 321, điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đ T K 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc". Nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 03(ba) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho cho Ủy ban nhân dân xã Phước Thắng, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Căn cứ Khoản 1 Điều 321, điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đ T D 06(sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc". Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường 5, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Căn cứ Khoản 1 Điều 321, điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo H K D 01(một) năm tù về tội "Đánh bạc". Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hòa, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Căn cứ Khoản 1 Điều 321, điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo L A D 01(một) năm 03(ba) tháng tù về tội "Đánh bạc". Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06(sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Bình Định, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Căn cứ Khoản 1 Điều 321, điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo P S P 09(chín) tháng tù về tội "Đánh bạc". Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01(một) năm 06(sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Nhơn Hưng, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Căn cứ Khoản 1 Điều 321, điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo N T V 06(sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc". Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Đập Đá, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Căn cứ Khoản 1 Điều 321, điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo N T T 09(chín) tháng tù về tội "Đánh bạc". Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06(sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Đập Đá, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2/Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, b Khoản 2, điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 14.175.000 đồng. Trả lại cho bị cáo Đ T K số tiền 3.000.000 đồng. Ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Tịch thu tiêu hủy 01 bàn bầu cua bằng giấy, đã qua sử dụng; 03 hột bầu cua bằng giấy đã qua sử dụng; 01 đĩa bằng nhôm; 01 tô bằng nhôm, đã qua sử dụng.

(Theo phiếu nhập kho số NK25/14TV ngày 14/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân và theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 28/5/2024).

3/ Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng, nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4/ Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

(Chủ tọa đã giải thích chế định về án treo)

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- VKSND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Bình Tân;
- Công an quận Bình Tân;
- Viện kiểm sát quận Bình Tân;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PV 06 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu, HS, VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Tín

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**